

BÀI 27

Kết quả cần đạt

- Cảm nhận được ý nghĩa của triết lí về cuộc đời con người mà tác giả gửi gắm trong truyện *Bến quê*. Thấy và phân tích được những đặc sắc nghệ thuật của truyện : tạo tình huống nghịch lí, trần thuật qua dòng nội tâm nhân vật, ngôn ngữ và giọng điệu giàu chất suy tư, hình ảnh biếu tượng.
- Nắm vững các kiến thức về Tiếng Việt đã học ở học kì II.
- Rèn luyện kỹ năng phát biểu miệng : nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ trên cơ sở biết tìm ý, lập ý đúng với yêu cầu của bài nghị luận văn học.

VĂN BẢN

BẾN QUÊ (Trích)

Ngoài cửa sổ bấy giờ những bông hoa bằng lăng⁽¹⁾ đã thưa thớt – cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt. Hắn có lẽ vì đã sắp hết mùa, hoa đã vãn trên cành, cho nên mấy bông hoa cuối cùng còn sót lại trở nên đậm sắc hơn. Ừ cũng chả phải, Nhĩ vừa ngồi để cho vợ bón từng thia thức ăn vừa nghĩ, chính vì thời tiết đã thay đổi, đã sắp lập thu⁽²⁾ rồi, cái nóng

hầm hập ở trong phòng cùng với thứ ánh sáng loa loá vừa nhìn đã thấy chói cả mắt ở ngoài bờ sông Hồng không biết đã rút đi đâu từ bao giờ.

Bên kia những hàng cây bằng lăng, tiết trời đầu thu đem đến cho con sông Hồng một màu đỏ nhạt, mặt sông như rộng thêm ra. Vòm trời cũng như cao hơn. Những tia nắng sớm đang từ từ di chuyển từ mặt nước lên những khoảng bờ bãi bên kia sông, và cả một vùng phù sa lâu đài của bãi bồi ở bên kia sông Hồng lúc này đang phô ra trước khuôn cửa sổ của gian gác nhà Nhĩ một thứ màu vàng thau xen với màu xanh non – những màu sắc thân thuộc quá như da thịt, hơi thở của đất màu mỡ. Suốt đời Nhĩ đã từng đi tới không sót một xó xỉnh nào trên trái đất, đây là một chân trời gần gũi, mà lại xa lắc vì chưa hề bao giờ đi đến – cái bờ bên kia sông Hồng ngay trước cửa sổ nhà mình.

Nhĩ khó nhọc nâng một cánh tay lên khẽ ấy cái bát miến trên tay Liên ra. Anh ngửa mặt như một đứa trẻ để cho thằng Tuấn cầm chiếc khăn bông tẩm nước ấm khẽ lau miệng, cầm và hai bên má cho mình.

Anh không dám nhìn vào mặt con. Trong khi lại nghiêng mặt ra ngoài cửa sổ, anh ngạc nhiên nhận thấy những cánh hoa bằng lăng càng thâm màu hơn – một màu tím thâm như bóng tối...

Chờ khi đứa con trai đã bụng thau nước xuống nhà dưới, anh hỏi Liên :

– Đêm qua lúc gần sáng em có nghe thấy tiếng gì không ?

Liên giả vờ không nghe câu chồng vừa hỏi. Trước mặt chị hiện ra một cái bờ đất lở dốc đứng của bờ bên này, và đêm đêm cùng với con lũ nguồn đã bắt đầu dồn về, những tảng đất đổ oà vào giấc ngủ.

– Hôm nay đã là ngày mấy rồi em nhỉ ?

Liên vẫn không đáp và biết chồng đang nghĩ gì. Chị đưa những ngón tay gầy guộc âu yếm vuốt ve bên vai chồng :

– Anh cứ yên tâm. Vất vả, tốn kém đến bao nhiêu em với các con cũng chăm lo cho anh được.

Lần đầu tiên Nhĩ để ý thấy Liên đang mặc tấm áo vá.

– Suốt đời anh chỉ làm em khổ tâm... mà em vẫn nín thinh.

– Có hề sao đâu... Miễn là anh sống, luôn luôn có mặt anh, tiếng nói của anh trong gian nhà này...

Những lát sau, Liên nói tiếp :

- Anh cứ tập tành và uống thuốc cho điều. Sang tháng mười, nhất định anh đi lại được.
- Vậy thì đâu hoặc giữa tháng mười một, anh sẽ đi Thành phố Hồ Chí Minh một chuyến.

Liên biết chồng nói đùa :

- Đi Thành phố Hồ Chí Minh thì chắc chắn được nhưng anh có thể chống gậy đi trong nhà. Hoặc tiến triển tốt hơn, em có thể đỡ anh men cầu thang bước xuống một bậc... hoặc giá anh lại khỏe hơn, chúng mình có thể bước xuống hai bậc.
- Ủ, tưởng gì... nhất định đầu tháng mười anh sẽ đi ra được đến đâu cầu thang...

Liên đặt bàn tay vào sau phiến lưng đã có nhiều mảng da thịt vừa chia cứng vừa lở loét của Nhĩ :

- Em đỡ anh nằm xuống nhé ?
- Khoan. Em cần ra chợ hay đi đâu thì cứ đi. Khi nào mỏi anh sẽ gọi con.

Một lát sau Nhĩ còn nghe tiếng vợ đi lại dọn dẹp và dặn dò con điều gì đó. Liên hâm nước thuốc ở cái siêu đất ra chiếc bát chiết yêu⁽³⁾, Nhĩ đoán thế, nghe tiếng nước rót ra lẫn mùi thuốc bắc bay vào nhà. Rồi Liên xuống thang, vẫn cái tiếng bước chân rón rén quen thuộc suốt cả một đời người đàn bà trên những bậc gỗ mòn lõm.

Chờ Liên xuống tầng dưới rồi Nhĩ mới lên tiếng :

- Tuấn, Tuấn à !

Anh con trai đánh trần ngồi tựa vào bức tường đầu cầu thang, tay nhặt rau muống, mắt cúi xuống một cuốn sách truyện dịch. Nghe bố gọi, Tuấn chạy vào trong tay vẫn cầm quyển sách dày cộm gấp đôi :

- Bố mỏi rồi. Con đỡ bố nằm xuống nhé !
- Chưa... - đến lúc này Nhĩ mới ngắm kĩ đứa con trai. Nó là đứa thứ hai, gần một năm nay vắng nhà, đi học tận trong một thành phố phía nam và vừa mới trở về đêm qua. Anh thấy càng lớn thằng con anh càng có nhiều nét giống anh.

Người cha sắp từ giã cõi đời đang giấu một tâm sự bí mật gì đó trong cái vẻ lúng túng. Anh ngược nhìn ra ngoài cửa sổ một lần nữa rồi quay vào bất chợt hỏi :

- Đã bao giờ Tuấn... sang bên kia chưa hả ?
- Sang đâu hả bố ?
- Bên kia sông ấy !

Anh con đáp bằng vẻ hờ hững :

- Chưa...

Nhĩ tập trung hết sức còn lại để nói ra cái điều ham muốn cuối cùng của đời mình :

- Bây giờ con sang bên kia sông hộ bố...
- Để làm gì ạ ?
- Chẳng để làm gì cả. – Nhĩ có vẻ ngượng nghịu vì cái điều anh sắp nói ra quá ư kì quặc – Con hãy qua đò đặt chân lên bờ bên kia, đi chơi loanh quanh rồi ngồi xuống nghỉ chân ở đâu đó một lát, rồi về...

Anh con trai cười :

- Bố đang sai con làm cái việc gì lạ thế ?
- Hay là thế này nhé. – Nhĩ vẫn không hề thay đổi ý kiến – Con cầm đi mấy đồng bạc xem bên ấy có hàng quán người ta bán bánh trái gì, con mua cho bố.

Anh con trai miễn cưỡng mặc quần áo, đội chiếc mũ nan rộng vành để phòng đến trưa có thể nắng to – theo lời yêu cầu khẩn khoản của Nhĩ – giắt vào người mấy đồng bạc.

Vừa nghe Tuấn nện lộp bộp đôi dép sa bô⁽⁴⁾ xuống thang, Nhĩ đã thu hết tàn lực lết dần, lết dần trên chiếc phản gỗ. Nhắc mình ra được bên ngoài phiến nệm nằm, anh tưởng như mình vừa bay được một nửa vòng trái đất – trong một chuyến đi công tác ở một nước bên Mĩ La-tinh hai năm trước đây. Anh mệt lử. Và đau nhức. Ngồi lại nghỉ một chặng và chỉ muốn có ai đỡ cho để nằm xuống.

Nghe tiếng chân giậm thình thịch đều đặn ở bên kia tường. Nhĩ cúi xuống thở hổn hển để lấy lại sức rồi cất tiếng gọi yếu ớt : "Huệ ơi !".

Từ phòng bên kia một cô bé rất xinh mặc chiếc áo may ô con trai và vẫn còn cầm thu thu một đoạn dây sau lưng chạy sang. Cô bé bên nhà hàng xóm đã quen với công việc này. Nó lẽ phép hỏi Nhĩ : "Bác cần nằm xuống phải không ạ ?". Nhĩ đáp trong hơi thở gấp gáp : "Ừ, ừ... chào cháu !". Cô bé nhảy lên phản, vừa mó vào người Nhĩ đã vội vã nhảy xuống, nó chạy ra đầu cầu thang cầm đoạn dây khẽ phất xuống bên dưới và gọi toáng lên :

- Vân ơi, Tam ơi, Hùng ơi !

Một lát sau không phải chỉ có ba đứa mà cả một lũ trẻ ở tầng dưới lần lượt chạy lên :

- Chúng cháu chào bác ạ !

- Chào bác Nhĩ ạ !

Vậy bọc bởi đám trẻ con đứng lố nhố chung quanh, Nhĩ nhận thấy hoàn cảnh của mình thật buồn cười, y như một chú bé mới đẻ đang toét miệng cười với tất cả, tận hưởng sự thích thú được chúng chăm sóc và chơi với.

Cả bọn trẻ xúm vào, và rất nương nhẹ, giúp anh đi nốt nửa vòng trái đất – từ mép tám ném nằm ra mép tám phản, khoảng cách ước chừng năm chục phân.

Chúng giúp anh đặt một bàn tay lên bậu cửa sổ, kê cao thêm dưới mông anh bằng cả một chiếc chăn gấp lại rồi sau đó mới bê cái chống gối đặt sau lưng.

Chẳng biết thế nào mà sáng nay tất cả những ngón tay của chúng đều chua lòm mùi nước dưa, nhưng không sao, vì thế anh càng yêu lũ trẻ trong ngôi nhà mình.

Ngay lúc ấy, cái vật mà Nhĩ nhìn thấy trước tiên khi được ngồi sát ngay sau khuôn cửa sổ là một cánh buồm vừa bắt gió căng phồng lên. Con đò ngang mỗi ngày chỉ qua lại một chuyến giữa hai bờ ở khúc sông Hồng này vừa mới bắt đầu chống sào ra khỏi chân bãi bồi bên kia, cánh buồm nâu bạc trắng vẫn còn che lấp gần hết cái miền đất mơ ước.

Sát bên bờ của dải đất lở dốc đứng bên này, một đám đông khách đợi đò đứng nhìn sang. Người đi bộ, người dắt xe đạp. Một vài tốp đàn bà đi chợ về đang ngồi kháo chuyện hoặc xổ tóc ra bắt chấy. Nhĩ nhìn mãi đám khách nhưng vẫn không tìm thấy cái mũ cói rộng vành và chiếc sơ mi màu trắng sáu đầu cá.



Thì ra thằng con trai của anh chỉ mới đi được đến hàng cây bàng lăng bên kia đường. Thằng bé vẫn cầm cuốn sách bên nách đang sà vào một đám người chơi phá cờ thê⁽⁵⁾ trên hè phố. Suốt đời Nhĩ cũng đã từng chơi phá cờ thê trên nhiều hè phố, thật là không dứt ra được. Không khéo rồi thằng con trai anh lại trễ mất chuyến đò trong ngày, Nhĩ nghĩ một cách buồn bã, con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điều vòng vèo hoặc chùng chình, và lại nó đã thấy có gì đáng hấp dẫn ở bên kia sông đâu? Hoạ chăng chỉ có anh đã từng trải, đã từng in gót chân khắp mọi chân trời xa lạ mới nhìn thấy hết sự giàu có lãn mạn vẻ đẹp của một cái bãi bồi sông Hồng ngay bờ bên kia, cả trong những nét tiêu so⁽⁶⁾, và cái điều riêng anh khám phá thấy giống như một niềm mê say pha lẫn với nỗi ân hận đau đớn, lời lẽ không bao giờ giải thích hết.

Nhĩ chợt nhớ ngày bố mẹ anh mới cưới Liên từ một làng bên kia sông về làm vợ anh Liên vẫn đang còn mặc áo nâu và chít khăn mỏ quạ⁽⁷⁾. So với ngày ấy bây giờ Liên đã trở thành một người đàn bà thị thành. Tuy vậy, cũng như cánh bãi bồi đang nằm phơi mình bên kia, tâm hồn Liên vẫn giữ nguyên vẹn

những nét tần tảo và chịu đựng hi sinh từ bao đời xưa, và cũng chính nhờ có điều đó mà sau nhiều ngày tháng bôn tẩu⁽⁸⁾, tìm kiếm... Nhĩ đã tìm thấy được nơi nương tựa là gia đình trong những ngày này.

Con đò đã sang quá nửa sông, ngồi đây Nhĩ đã có thể nhìn thấy rõ từng mảnh vá trên lá buồm cánh dơi in bật trên một vùng nước đó.

Giữa lúc Nhĩ đang nhìn thấy trong tưởng tượng chính mình trong tấm áo màu xanh trứng sáo và chiếc mũ nan rộng vành, như một nhà thám hiểm đang chậm rãi đặt từng bước chân lên cái mặt đất dấp dính phù sa – chợt nghe sau lưng có tiếng ho. Nhĩ quay lại.

Ông cụ giáo Khuyến tựa trên chiếc gậy song đang đứng bên phản. Đã thành lệ, buổi sáng nào ông cụ già hàng xóm đi xếp hàng mua báo về cũng ghé vào hỏi thăm sức khoẻ của Nhĩ.

– Cụ ạ – Nhĩ bắt đầu ra hiệu về phía đầu tẩm nệm nằm của mình – cháu Huệ có gửi lại chìa khoá cho cụ.

– Hôm nay ông Nhĩ có vẻ khoẻ ra nhỉ ?

– Dạ, con cũng thấy như hôm qua...

Chợt ông cụ già hàng xóm hốt hoảng quá ! Ông cụ giáo Khuyến chợt nhận thấy mặt mũi Nhĩ đỏ rưng một cách khác thường, hai mắt long lanh chứa một nỗi mê say đầy đau khổ, cả mười đầu ngón tay Nhĩ đang bấu chặt vào cái bụng cửa sổ, những ngón tay vừa bấu chặt vừa run lẩy bẩy. Anh đang cố thu nhặt hết mọi chút sức lực cuối cùng còn sót lại để đỡ mình nhô người ra ngoài, giơ một cánh tay gầy guộc ra phía ngoài cửa sổ khoát khoát⁽⁹⁾ y như đang khẩn thiết ra hiệu cho một người nào đó.

Ngay lúc bấy giờ, chiếc đò ngang mỗi ngày một chuyến chở khách qua lại hai bên sông Hồng vừa chạm mũi vào cái bờ đất lở dốc đứng phía bên này.

(Nguyễn Minh Châu^(★), *Tuyển tập truyện ngắn*,
NXB Văn học, Hà Nội, 1999)

Chú thích

(★) Nguyễn Minh Châu (1930 – 1989), quê ở huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, vào bộ đội năm 1950 và bắt đầu viết văn từ năm 1954. Nguyễn Minh Châu là một trong những cây bút văn xuôi tiêu biểu của nền văn học thời kì kháng chiến

chống Mĩ. Sau năm 1975, sáng tác của Nguyễn Minh Châu – đặc biệt là các truyện ngắn – đã thể hiện những tìm tòi quan trọng về tư tưởng và nghệ thuật, góp phần đổi mới văn học nước nhà từ những năm 80 của thế kỉ XX đến nay. Năm 2000, ông được Nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật.

Truyện ngắn *Bến quê* in trong tập truyện cùng tên của Nguyễn Minh Châu, xuất bản năm 1985. Văn bản đưa vào sách giáo khoa lược bỏ một đoạn ở phần đầu truyện.

(1) *Bằng lăng*: cây to, tán dày, lá hình bầu dục, hoa mọc thành cụm ở đầu cành, màu tím hồng, nở vào mùa hè. Bằng lăng phân bố chủ yếu ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới.

(2) *Lập thu*: theo lịch cổ truyền Trung Quốc, mỗi năm có 24 tiết. Tiết lập thu là ngày bắt đầu mùa thu, thường vào đầu tháng tám dương lịch.

(3) *Bát chiết yêu*: bát to, loe miệng, phần từ giữa đến đáy thắt lại.

(4) *Dép sa bô*: dép đế dày, không có quai hậu.

(5) *Chơi phá cờ thê*: một lối chơi cờ tướng, người chơi tìm cách phá những thế cờ được bày sẵn.

(6) *Tiêu sơ*: (cảnh vật tự nhiên) đơn sơ, tiêu điều và hoang vắng.

(7) *Khăn mỏ quạ*: khăn chít đầu của phụ nữ, gấp chéo thành góc nhọn như cái mỏ quạ ở trước trán.

(8) *Bôn天涯*: ngược xuôi đây đó để lo liệu công việc (*bôn*: chạy, *tâng*: đi).

(9) *Khoát khoát*: giơ tay đưa mạnh về một hướng để ra hiệu.

ĐỌC – HIẾU VĂN BẢN

1. Nhân vật Nhĩ trong truyện ở vào hoàn cảnh như thế nào? Xây dựng tình huống ấy, tác giả nhằm thể hiện điều gì?

2. Trong những ngày cuối cùng của cuộc đời mình, khi nằm trên giường bệnh, Nhĩ đã nhìn thấy những gì qua khung cửa sổ và anh khao khát điều gì? Vì sao Nhĩ lại có niềm khao khát ấy và điều đó có ý nghĩa gì?

3. Vì sao có thể nói ngoài bút miêu tả tâm lí của Nguyễn Minh Châu ở thiên truyện này rất tinh tế và thấm đượm tinh thần nhân đạo ? Phân tích sự miêu tả tâm lí nhân vật Nhĩ để khẳng định nhận xét ấy.

4. Ở đoạn kết truyện, tác giả đã tập trung miêu tả chân dung và cử chỉ của nhân vật Nhĩ với vẻ rất khác thường. Hãy giải thích ý nghĩa của các chi tiết ấy.

5. Nhiều hình ảnh, chi tiết trong truyện này mang tính biểu tượng. Hãy tìm một số hình ảnh, chi tiết như vậy và nêu ý nghĩa biểu tượng của chúng. (Gợi ý : hình ảnh bãi bồi bên kia sông, bờ sông bên này bị sụt lở, chi tiết anh con trai sa vào đám chơi phá cờ thê...)

6. Truyện ngắn này chứa đựng những suy ngẫm, trải nghiệm của nhà văn về con người và cuộc đời. Tìm trong văn bản đoạn văn thể hiện tập trung chủ đề của truyện và nêu cảm nhận của em về đoạn văn.

Ghi nhớ

- *Truyện ngắn Bến quê của Nguyễn Minh Châu chứa đựng những suy ngẫm, trải nghiệm sâu sắc của nhà văn về con người và cuộc đời, thức tỉnh sự trân trọng giá trị của cuộc sống gia đình và những vẻ đẹp bình dị của quê hương.*
- *Nghệ thuật truyện nổi bật ở sự miêu tả tâm lí tinh tế, nhiều hình ảnh giàu tính biểu tượng, cách xây dựng tình huống, trần thuật theo dòng tâm trạng của nhân vật.*

LUYỆN TẬP

1. Đọc đoạn đầu của truyện và nhận xét nghệ thuật miêu tả thiên nhiên của tác giả trong đoạn văn này.

2. Không khéo rồi thằng con trai anh lại trễ mót chuyến đò trong ngày, Nhĩ nghĩ một cách buồn bã, con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điêu vòe kèo hoặc chùng chình, và lại nó đã thấy có cái gì đáng hấp dẫn ở bên kia sông đâu ? Hoạ chăng chỉ có anh đã từng trải, đã từng in gót chân khắp mọi chân trời xa lạ mới nhìn thấy hết sự giàu có lẩn mọi vẻ đẹp của một cái bãi bồi sông Hồng ngay bờ bên kia, cả trong những nét tiêu sơ, và

cái điều riêng anh khám phá thấy giống như một niềm mê say pha lẫn với nỗi
ân hận đau đớn, lời lẽ không bao giờ giải thích hết.

Nêu cảm nghĩ của em về đoạn văn trên.